

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt cấp độ an toàn thông tin đối với “Phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bắc Giang”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 01/7/2016 về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 276/TTr-SNV ngày 30/8/2024 về phê duyệt cấp độ an toàn thông tin đối với “Phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bắc Giang”; Công văn số 1295/STTTT-CNTT ngày 28/8/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông về ý kiến thẩm định hồ sơ đề xuất cấp độ “Phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bắc Giang”.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt cấp độ an toàn thông tin đối với “Phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bắc Giang”, cụ thể như sau:

1. Thông tin chung

a) Tên hệ thống thông tin: “Phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bắc Giang”.

b) Đơn vị vận hành hệ thống thông tin: Sở Nội vụ.

c) Địa chỉ: Tầng 3 tòa A khu nhà liên cơ quan, Quảng trường 3/2, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

2. Cấp độ an toàn hệ thống thông tin: Cấp độ 3.

3. Phương án bảo đảm an toàn thông tin trong thiết kế và trong quá trình vận hành hệ thống thông tin tương ứng với cấp độ 3 là phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11930:2017 về yêu cầu cơ bản về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện**1. Sở Nội vụ:**

a) Tổ chức thực thi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an toàn thông tin cho “Phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bắc Giang” theo phương án được phê duyệt; định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

b) Thực hiện trách nhiệm bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo các quy định tại Điều 21, Điều 22 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

c) Lập dự toán kinh phí duy trì bảo đảm an toàn thông tin phù hợp với cấp độ an toàn hệ thống thông tin trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Sở Tài chính: Chủ trì thẩm định, tham mưu bố trí kinh phí duy trì hằng năm bảo đảm an toàn thông tin, trình UBND tỉnh phê duyệt.

Điều 3. Giám đốc sở, thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TKCT, TH, NC, KTTH;
 - + Lưu: VT, KGVX.Đùng.

CHỦ TỊCH**Lê Ánh Dương**